

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH ĐỒNG THÁP

Án số: 48/2026/DS-ST

Ngày: 25/02/2026 **NHÂN DANH**

V/v tranh chấp: **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
“Hợp đồng mua bán tài sản;

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Khanh**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Ngọc Trứ**

Bà **Nguyễn Thị Xuân Mai**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Luân** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Đồng Tháp không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 302/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2026/QĐXX-ST ngày ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Hữu C**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Bà **Tăng Thị Thúy L**, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp B, xã N, tỉnh Đồng Tháp.

- Ông C có mặt tại phiên tòa.

- Bà L xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại Đơn khởi kiện, Tờ tự khai cùng ngày 22/10/2025 nguyên đơn ông Phạm Hữu C trình bày: Tôi làm nghề kinh doanh lò giết mổ heo thịt, bà Tăng Thị Thúy L là lái mua bán thịt heo tại chợ xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, nay là ấp B, xã N, tỉnh Đồng Tháp. Vì vậy tôi có bán thịt heo cho bà Tăng Thị Thúy L nhiều lần để bà L bán lại.

Việc mua bán bắt đầu diễn ra từ năm 2023. Hình thức mua bán gói đầu, sau đó có tiền trả dần chứ không gói đầu dứt điểm. Việc mua bán hai bên có ghi sổ. Việc mua bán hai bên thực hiện đến ngày 24/3/2025 thì ngưng. Lý do số tiền bà

Tăng Thị Thúy L thiếu tôi ngày càng nhiều nhưng mỗi lần nhận thịt heo về bán lại bà L không trả được bao nhiêu.

Tính đến ngày 24/3/2025 bà Tăng Thị Thúy L còn nợ tôi số tiền vốn mua thịt heo chưa trả là 121.000.000đồng. Tôi có đòi nhiều lần bà L cứ hứa hẹn nhưng kéo dài đến nay không trả số tiền nào, việc hứa hẹn thể hiện qua tin nhắn Zalo tôi đòi tiền bà L. Tôi có trực tiếp xuống nhà đòi nhiều lần nhưng bà L cố tình lánh mặt.

Vì vậy tôi yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Tăng Thị Thúy L phải trả cho tôi số tiền vốn mua bán còn thiếu là 121.000.000đồng và tiền lãi suất chậm trả tính từ ngày 25/3/2025 đến khi xét xử xong vụ án, tạm tính từ ngày 25/3/2025 đến nay 07 tháng là $121.000.000\text{đồng} \times 0,83\% \times 07 \text{ tháng} = 7.030.000\text{đồng}$. Tổng cộng bà Tăng Thị Thúy L phải trả 128.030.000 đồng. Yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn bà Tăng Thị Thúy L đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đã được triệu tập hợp lệ hai lần để hòa giải nhưng bà L vẫn vắng mặt hai lần không có lý do và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ngày 28/01/2026 bà Tăng Thị Thúy L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn ông Phạm Hữu C yêu cầu bà Tăng Thị Thúy L phải có trách nhiệm trả cho ông số tiền nợ vốn mua thịt heo còn thiếu là 121.000.000đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 25/3/2025 đến khi xét xử xong vụ án, với mức lãi suất 0,83%/tháng. Yêu cầu trả khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn bà Tăng Thị Thúy L vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hội đồng xét thấy theo đơn khởi kiện và yêu cầu của ông Phạm Hữu C tại phiên tòa, thì ông C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Tăng Thị Thúy L phải trả cho ông số tiền vốn mua thịt heo còn thiếu là 121.000.000đồng và tiền lãi. Bà Tăng Thị Thúy L hiện cư trú tại ấp B, xã N, tỉnh Đồng Tháp. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp theo qui định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là "tranh chấp về hợp đồng dân sự, mua bán tài sản" qui định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 430 của Bộ luật dân sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị đơn bà Tăng Thị Thúy L đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt hợp lệ. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 của Bộ

luật tố tụng dân sự, thống nhất quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn bà Tăng Thị Thúy L.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, ông Phạm Hữu C yêu cầu bà Tăng Thị Thúy L phải có trách nhiệm trả cho ông số tiền nợ vốn mua thịt heo còn thiếu là 121.000.000đồng và tiền lãi. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của ông Phạm Hữu Cầu L1 có căn cứ chấp nhận, bởi lẽ: Từ năm 2023 đến 2025 ông C có bán thịt heo cho bà L nhiều lần để bà L về bán lại và có trả dần. Hình thức mỗi lần bán ông C có ghi sổ. Đến ngày 24/3/2025 bà L còn nợ ông C số tiền vốn mua bán là 121.000.000đồng thì hai bên ngưng việc mua bán. Lý do là do hình thức mua bán gói đầu, sau đó có tiền trả dần chứ không gói đầu dứt điểm và số tiền bà L thiếu ông C ngày càng tăng nhưng mỗi lần nhận thịt heo về bán lại bà L không trả được bao nhiêu. Vì vậy ông C có đơn khởi kiện.

Xét thấy ông Phạm Hữu C yêu cầu bà Tăng Thị Thúy L phải có trách nhiệm trả cho ông số tiền nợ vốn mua thịt heo còn thiếu là 121.000.000đồng và tiền lãi. Ông C có giao nộp cho Tòa án kèm theo đơn khởi kiện là sổ nợ ghi việc mua bán giữa hai bên. Nội dung sổ mua bán thể hiện bà L có mua thịt heo của ông C, đến ngày 24/3/2025 còn nợ lại 121.000.000đồng tiền vốn. Ngoài ra ông C còn giao nộp hình ảnh các tin nhắn zalo ông C đòi tiền bà L. Do đó ông C đã có chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là hợp pháp, theo qui định tại Khoản 1 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự. Theo qui định tại Khoản 2 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự qui định "Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó". Trong vụ án này bà L không có sự phản đối đối với chứng cứ do ông C cung cấp và yêu cầu khởi kiện đòi tiền của ông C.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Tăng Thị Thúy L đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của ông C và đã được triệu tập họp lệ hai lần để hòa giải nhưng bà L vẫn vắng mặt hai lần không có lý do và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Tòa án cũng đã Thông báo cho bà L biết về kết quả phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng bà L cũng tiếp tục không có ý kiến, như vậy là bà L biết được việc ông C khởi kiện bà yêu cầu trả tiền mua bán còn nợ, nhưng bà L vẫn mặc nhận nợ. Tại đơn xin vắng mặt ngày 28/01/2026 của bà L thì bà L cũng thừa nhận có nợ ông C nhưng không xác định số nợ bao nhiêu và yêu cầu để gặp mặt ông C thỏa thuận.

Vì vậy có cơ sở xác định hợp đồng mua bán tài sản giữa ông C với bà L đã được xác lập hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các đương sự theo qui định của pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng ông C xác định từ ngày 24/3/2025 bà L không có trả vốn, và còn nợ tiền vốn là 121.000.000đồng. Lời khai của ông C phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có căn cứ xác định bà L có mua thịt heo của ông C và còn nợ số tiền vốn 121.000.000đồng đến

nay chưa trả như ông C đã xác định là đúng. Vì vậy ông C khởi kiện là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bà Tăng Thị Thúy L phải có nghĩa vụ trả tiền vốn 121.000.000đồng và tiền lãi cho ông Phạm Hữu Cầu L1 phù hợp với Điều 430, 433 và 440 của Bộ luật dân sự.

[4] Về yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa hôm nay ông C yêu cầu tính lãi trên số tiền vốn 121.000.000đồng tính từ ngày 25/3/2025 cho đến ngày xét xử theo mức lãi suất 0,83/tháng. Hội đồng xét xử xét thấy sau khi mua thị heo cho đến nay bà L không có trả vốn cho ông C và còn nợ lại 121.000.000đồng từ ngày 24/3/2025 đến nay không trả. Vì vậy bà L phải có nghĩa vụ trả lãi cho ông Cầu L1 phù hợp. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tính lãi của ông C. Theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự thì bên có nghĩa vụ trả tiền mà chậm trả thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự. Theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự thì mức lãi suất vay do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay. Do ông C với bà L không có thỏa thuận về việc trả lãi và không có xác định rõ về mức lãi suất, nên áp dụng mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Theo quy định tại Khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự thì mức lãi suất sẽ là 0,83%/tháng. Thời gian bà L chậm trả từ ngày 25/3/2025 đến nay là 11 tháng, số tiền lãi được tính như sau: $121.000.000\text{đồng} \times 0,83\% \times 11 \text{ tháng} = 11.047.300\text{đồng}$.

Tổng cộng vốn lãi sẽ là: $121.000.000\text{đồng} + 11.047.300 \text{ đồng} = \mathbf{132.047.300\text{đồng}}$.

[5] Về thời gian trả: Tại phiên tòa hôm nay ông C yêu cầu bà L phải trả cho ông số tiền vốn và lãi khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bà L đã vi phạm hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 430, 440 Bộ luật dân sự. Ông C đã yêu cầu bà L trả tiền nhiều lần nhưng bà L vẫn không trả mà kéo dài thời gian trả nợ, gây nhiều thiệt thòi về quyền lợi cho ông C. Do đó Hội đồng xét xử buộc bà L phải có nghĩa vụ trả cho ông C số tiền vốn mua bán còn nợ và lãi là **132.047.300đồng** theo thời gian yêu cầu của ông Cầu L1 phù hợp.

[6] Về án phí: Bị đơn bà Tăng Thị Thúy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do ông Phạm Hữu C được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không thực hiện việc hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ông C.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 430, 431, 434, 440 và Khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hữu C.

- Buộc bà Tăng Thị Thúy L phải có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Hữu C số tiền vốn mua thịt heo còn thiếu là 121.000.000đồng và 11.047.300đồng tiền lãi. Tổng cộng là **132.047.300đồng** (một trăm ba mươi hai triệu, không trăm bốn mươi bảy nghìn, ba trăm đồng). Thực hiện nghĩa vụ giao trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Phạm Hữu C có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Tăng Thị Thúy L chậm trả tiền thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí:

- Bà Tăng Thị Thúy L phải chịu 6.602.365đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

- Nguyên đơn được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Đồng Tháp **Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa**
- VKSND Khu vực 4 – Đồng Tháp.
- THADS tỉnh Đồng Tháp.
- Các đương sự:
- Lưu.

Nguyễn Chí Khanh

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số:..../2026/DSST-QĐ*Đồng Tháp, ngày 25 tháng 02 năm 2026*

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí K**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Ngọc T**

Bà **Nguyễn Thị Xuân M**

Vào hồi... giờ ...ngày 25 tháng 02 năm 2026, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự đã thụ lý số: 302/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2025 về việc tranh chấp: “Hợp đồng mua bán tài sản”, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Hữu C**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Bà **Tăng Thị Thúy L**, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp B, xã N, tỉnh Đồng Tháp.

Sau khi xem xét các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

I/ Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

II/ Về thẩm quyền Tòa án và điều luật áp dụng:

- Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều luật áp dụng:

+ Áp dụng các Điều 430, 431, 434, 440 và Khoản 2 điều 357 của Bộ luật dân sự.

+ **Căn cứ** Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ **Căn cứ** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

III/ Về nội dung:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hữu C.

- Buộc bà Tăng Thị Thúy L phải có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Hữu C số tiền vốn mua thịt heo còn thiếu là 121.000.000đồng và 11.047.300đồng tiền lãi. Tổng cộng là **132.047.300đồng** (một trăm ba mươi hai triệu, không trăm bốn

mười bảy nghìn, ba trăm đồng). Thực hiện nghĩa vụ giao trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Phạm Hữu C có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Tăng Thị Thúy L chậm trả tiền thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí:

- Bà Tăng Thị Thúy L phải chịu 6.602.365 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

- Nguyên đơn được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Việc nghị án kết thúc lúc 11 giờ 15 phút ngày 25/02/2026.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

